

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 03-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Võ Lê Thi Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường-Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1043/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; tại xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C, sinh năm 1940 và bà Trần Thị H, sinh năm 1945; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06 tháng 3 năm 2018 đến ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990; có mặt.

Trú tại: Thôn Chánh Hội, xã M1, huyện P, tỉnh Bình Định.

- Anh Phan Văn B, sinh năm 1982; có mặt.

Trú tại: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 3 năm 2017, bị cáo Nguyễn Văn L được anh Phan Văn B thuê làm việc tại cơ sở dịch vụ cầm đồ “Hoàng Tâm 2” địa chỉ thôn An Lương, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định với mức lương 3.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình làm việc tại cơ sở dịch vụ cầm đồ, bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi số đề. Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn L đang ghi bán số đề cho anh Nguyễn Ngọc T trong kỳ số số kiến thiết tỉnh Đắc Lắc thì bị Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Định bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, bị cáo Nguyễn Văn L đã ghi bán lô đề cho khoảng 20 người chơi với tổng số tiền đánh bạc là 7.497.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn L còn khai nhận từ tháng 8 năm 2017 đến ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã ghi bán lô đề khoảng 10 lần tại cơ sở dịch vụ cầm đồ “Hoàng Tâm 2”, mỗi lần ghi bán lô đề trong kỳ số số kiến thiết thì số tiền thắng, thua mỗi lần đều dưới 5.000.000 đồng.

Vật chứng hiện đang tạm giữ: Tiền Việt Nam 6.210.000 đồng, trong đó số tiền 6.070.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L, số tiền 140.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Ngọc T; 02 cây bút bi bằng mực hiệu TL METAL CLIP TL 036 0.7m; 01 máy tính cầm tay hiệu DELI; 01 điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu vàng.

Cáo trạng số 23/CT-VKSPM ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L với mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận vào tháng 8 năm 2017, anh Phan Văn B và bị cáo thỏa thuận việc bị cáo là người ghi bán số đề cho anh B tại cơ sở dịch vụ cầm đồ “Hoàng Tâm 2”, cứ mỗi ngày sau khi ghi bán số đề thì bị cáo sử dụng điện thoại di động chụp ảnh tịch ghi đề lại rồi chuyển qua mạng Zalo có tên “Luu Bị” và “Nhu Đại” do anh B cung cấp, nhưng bị cáo không biết tên Zalo trên là của ai. Sau đó anh B là người tính tiền thắng, thua với người chơi số đề.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

Bị cáo Nguyễn Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, bị cáo không dám tái phạm, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Luận tội Kiểm sát viên tại phiên tòa căn cứ vào các chứng cứ mà Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ đã thu thập và đã được kiểm tra tại phiên tòa để xác định vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại cơ sở dịch vụ cầm đồ “Hoàng Tâm 2”, địa chỉ thôn An Lương, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Văn L đang đánh bạc dưới hình chơi số đề, trong đó bị cáo Nguyễn Văn L là chủ đề, anh Nguyễn Ngọc T là người chơi số đề trong kỳ số số kiến thiết tỉnh Đắc Lắc. Bị cáo Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Ngọc T đang đánh bạc với số tiền 130.000 đồng thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Định bắt quả tang. Tại thời điểm bắt quả tang, ngày 06 tháng 3 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn L là chủ đề ghi bán số đề cho khoảng 20 người khác không biết họ tên, địa chỉ, số tiền bị cáo đã nhận của những người chơi số đề là 7.367.000 đồng. Tổng cộng số tiền mà bị cáo dùng đánh bạc dưới hình thức chơi số đề trong ngày 06 tháng 3 năm 2018 là 7.497.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận vào tháng 8 năm 2017, anh Phan Văn B thuê bị cáo làm việc tại cơ sở dịch vụ cầm đồ “Hoàng Tâm 2”. Sau khi làm việc tại cơ sở dịch vụ cầm đồ bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình chơi số đề, trong đó bị cáo là chủ đề ghi bán số đề cho người khác, số tiền thắng, thua do bị cáo trực tiếp thanh toán cho người chơi số đề chứ bị cáo không chuyển tích đề cho ai khác. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ là tờ giấy ghi tích tờ ngày 06 tháng 3 năm 2018 do chính bị cáo ghi bán số đề cho người khác. Do đó có căn cứ kết luận chính bị cáo Nguyễn Văn L là người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề được thua bằng tiền với số tiền 7.497.000 đồng vào ngày 06 tháng 3 năm 2018, trong đó bị cáo Nguyễn Văn L là chủ đề, anh Nguyễn Ngọc T và khoảng 20 người khác là người chơi đề.

[4] Đối với hành vi đánh bạc mà anh Nguyễn Ngọc T đã thực hiện vào ngày 06 tháng 3 năm 2018. Hội đồng xét xử xét thấy, anh T dùng số tiền 130.000 đồng đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự và không thuộc một trong các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc đối với hành vi đánh bạc mà anh T đã thực hiện là có căn cứ.

[5] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn L là người có khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề với mục đích được thua bằng tiền không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là hành vi đánh bạc trái phép. Bị cáo Nguyễn Văn L nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề mà bị cáo thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số đề trong ngày 06 tháng 3 năm 2018 với số tiền 7.497.000 đồng nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Đối với hành vi đánh bạc mà bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện từ tháng 8 năm 2017 đến ngày 05 tháng 3 năm 2018. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi khoảng 10 lần đánh bạc dưới hình thức chơi số đề, trong đó bị cáo Nguyễn Văn L là chủ đề, mỗi lần đánh bạc dưới hình thức chơi số đề trong từng kỳ số số kiến thiết thì số tiền dùng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự và không thuộc một trong các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội đánh bạc với lần đánh bạc này là có căn cứ.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội.

[8] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện lẽ ra xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn nhưng xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng có thể giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục bị cáo tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Đối với hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Vật chứng 01 điện thoại di động hiệu SONY

XPERIA màu vàng; 01 máy tính cầm tay hiệu DELI; 02 cây bút bi bằng mực hiệu TL METAL CLIP TL 036 0.7m là công cụ mà bị cáo Nguyễn Văn L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo và anh Phan Văn B đều thừa nhận tài sản 02 cây bút bi bằng mực hiệu TL METAL CLIP TL 036 0.7m; 01 máy tính cầm tay hiệu DELI thuộc quyền sở hữu của anh Phan Văn B nhưng bị cáo sử dụng trái phép tài sản này để làm công cụ phạm tội, theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả lại tài sản trên cho anh Phan Văn B. Đối với vật chứng là điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu vàng hiện vẫn còn giá trị nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với tiền Việt Nam 6.070.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đối với tiền Việt Nam 140.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Ngọc T, trong đó anh T sử dụng số tiền 130.000 đồng để đánh bạc nên tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tuyên trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T số tiền 10.000 đồng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 03 tháng 7 năm 2018).

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu SONY XPERIA màu vàng.

- Tuyên trả lại cho anh Phan Văn B 01 (Một) máy tính cầm tay hiệu DELI; 02 (Hai) cây bút bi bằng mực hiệu TL METAL CLIP TL 036 0.7m.

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam 6.200.000 đồng (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tuyên trả lại cho anh Nguyễn Ngọc T tiền Việt Nam 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

Hiện các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 6 năm 2018.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 03 tháng 7 năm 2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Định;
- STP tỉnh Bình Định;
- VKSND, CA, CCTHADS huyện Phù Mỹ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Công Minh